|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN****THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**Số: 148/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Thuỷ Nguyên, ngày 15 tháng 12 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 390/2022/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022, giữa:

Chị Nguyễn Huyền T, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 15A/2/897 TĐT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn AH, xã AL, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Huyền T và anh Nguyễn Văn D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Huyền T và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.
	* Về con chung: Chị Nguyễn Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Nhật Đăng sinh ngày 30 tháng 01 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
	* Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Chị Nguyễn Huyền T và anh Nguyễn Văn D thống nhất để hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	* Về tài sản chung: Chị Nguyễn Huyền T và anh Nguyễn Văn D thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	* Về án phí: Chị Nguyễn Huyền T nhận nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là

150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008300 ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Huyền T được trả lại số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* TAND thành phố Hải Phòng;
* VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
* Chi Cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
* UBND xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
* Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.
 | **THẨM PHÁN****Vũ Thị Hằng** |

2